

Thị xã, ngày 08 tháng 7 năm 2020

Số: 68 /2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2020 /TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Anh Trần Đức P , sinh năm 1977

Bị đơn: Chị Đặng Thị L , sinh năm 1976

Đều trú tại : Khu 6, xã H, thị xã P, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Đức P và chị Đặng Thị L .**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Giao cháu Trần Ngọc A - sinh ngày 17/9/2012 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị L số tiền 2000.000đ (Hai triệu đồng)/1 tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2020 cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được. P thức cấp dưỡng hàng tháng.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung

- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp gia đình : Anh P, chị L xác định vợ chồng không có, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Trần Đức P xin chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Đức P phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

Xác nhận anh Trần Đức P đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002492 ngày 18/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- VKSTP Thị xã, Tỉnh;
- Thi hành án;
- Các đương sự;
- UBND xã H  
T.x Phú Thọ, T. Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP;

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Ngọc Hà**